

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TBV22B3**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH02213**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Sinh thái nông nghiệp và PTBV**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2256201161368	Huỳnh Trung	Nghĩa	03/08/2007			5.5	7.0				10.0		8.6
2	2256201161369	Nguyễn Trọng	Nghĩa	05/12/2007			10	8.8				9.8		9.6
3	2256201161370	Huỳnh Chí	Nhân	07/02/2007			7	5.0				0.0		2.3
4	2256201161371	Dương Phương	Nhu	12/03/2007			9	6.6				8.0		7.8
5	2256201161372	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	22/05/2007			0	0.0				0.0	0.0	0.0
6	2256201161373	Phạm Thị Quỳnh	Như	30/03/2007			7	8.2				10.0		9.1
7	2256201161374	Nguyễn Tấn	Phát	02/07/2007			8	5.4				9.4		8.1
8	2256201161375	Trần Tấn	Phát	05/12/2006			0	0.0				0.0	0.0	0.0
9	2256201161376	Trần Tấn	Phát	09/11/2007			7	5.8				8.0		7.3
10	2256201161377	Trần Hoàng	Phúc	09/06/2007			5	5.0				0.0		2.0
11	2256201161378	Bùi Hồng	Phước	28/08/2006			7	8.4				9.2		8.7
12	2256201161379	Nguyễn Chí	Thành	30/11/2007			5	5.8				8.8		7.5
13	2256201161381	Đỗ Thành	Thông	10/09/2007			9.5	8.4				9.8		9.4
14	2256201161382	Phan Văn	Thù	07/03/2007			7.5	9.5				9.0		8.9
15	2256201161383	Nguyễn Chí	Tinh	05/12/2007			8.5	6.8				9.0		8.3
16	2256201161384	Phạm Thùy	Trang	19/03/2007			8	7.8				9.6		8.9
17	2256201161385	Trần Diễm	Trang	19/04/2007			5.5	5.0				9.2		7.6
18	2256201161386	Nguyễn Thành	Trung	26/08/2007			6	7.8				8.6		8.0
19	2256201161387	Phùng Văn	Tú	31/03/2007			5	6.2				9.2		7.8
20	2256201161388	Bùi Phú	Tường	28/08/2006			5	7.0				9.8		8.4

Châu Đốc, ngày 28 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Thạch Như Hiền